

Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 04 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H; sinh ngày: 15 tháng 05 năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Lê Văn N; sinh ngày: 18 tháng 12 năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 05 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Lê Văn N có 02 con chung, là cháu: Lê Tuấn K (sinh ngày 31/07/2015) và Lê Duy K1 (sinh ngày 22/03/2018).

Chị Phạm Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu Lê Tuấn K và Lê Duy K1 kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có

hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án. Anh Lê Văn N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Trong thời gian chị H trực tiếp nuôi con chung, anh N thoả thuận cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) cho 02 con chung (tức là tiền cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng).

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Lê Văn N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị H và anh Lê Văn N thoả thuận chị H là người nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002605 ngày 21 tháng 05 năm 2025. Tiền án phí chị Phạm Thị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng Thanh tra và thi hành án TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Cường